

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **307/2018/HSST**
Ngày: 11/9/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Diễn

Bà Trương Thị Thìn

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Cán bộ Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa: Ông Phạm Đình Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 294/2018/HSST ngày 23/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2018/HSST ngày 27/8/2018 đối với bị cáo:

Võ Hoàng B, sinh năm 1993 tại Đồng Nai.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký HKTT: 03, khu phố 6, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: như trên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông: Võ Văn V - Sinh năm 1974; Con bà: Hồ Thị Thu T - Sinh năm 1973 (đã chết năm 2016)

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình và chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 08/5/2018 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Hoàng B là người sử dụng ma túy tổng hợp (hàng đá). Vào khoảng 18 giờ ngày 07 tháng 5 năm 2018, B đi đến khu vực ngã ba V thuộc phường L, thành phố B mua của người thanh niên (không rõ lai lịch) 01 (một) gói ma túy với giá 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng). Sau đó, B đem ma túy đến nhà nghỉ Ngọc Minh H thuộc khu 5, ấp 2, xã A, thành phố B thuê phòng số 03 và phân chia thành 04 (bốn) gói ma túy nhỏ. B sử dụng hết 01 (một) gói, còn 03 (ba) gói B cất giấu để bán cho người nghiện.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Phan Công C- sinh năm 1994, ngụ tại 587A ấp 2, xã A, thành phố B, điện thoại vào số thuê bao 01628502483 cho B hỏi mua ma túy, B đồng ý và hẹn địa điểm bán tại khu vực gần trường tiểu học Nguyễn Thị S thuộc xã A, thành phố B. Tại đây, B đã bán cho C 01 (một) gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08 tháng 5 năm 2018, khi B đang cất giữ 02 (hai) gói ma túy trên bàn trong phòng số 3 nhà nghỉ Ngọc Minh H thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 02 (hai) gói ny lon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu M) Nguyễn Hoàng B khai là ma túy tổng hợp (hàng đá) đã được niêm phong có chữ ký của B và dấu mộc của Công an xã A, thành phố B.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số thuê bao 01628.502.483, số Imel: 353656/06/342057/6 B dùng liên lạc mua bán ma túy.

Tại Kết luận giám định số 248/PC54-GĐMT ngày 15/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, kết luận như sau:

“Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng: 0,7502 gam, loại **Methamphetamine.**”

Tại bản cáo trạng số 295/CT/VKS-HS ngày 17/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã tố bị cáo Võ Hoàng B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng B thừa nhận vào khoảng 22 giờ ngày 07 tháng 5 năm 2018, tại khu vực gần trường tiểu học Nguyễn Thị S thuộc xã A, thành phố B, Võ Hoàng B đã có hành vi 01 lần bán cho Phan Công C 01 (một) gói ma túy tổng hợp (hàng đá) với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Vào lúc 11 giờ 30 phút ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại phòng số 3 nhà nghỉ Ngọc Minh H thuộc khu 5, ấp 2, xã A, thành phố B, B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B bắt giữ cùng số ma túy có khối lượng 0,7502 gam loại Methamphetamine.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Hoàng B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn làm mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ như: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự). Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về phần xử lý vật chứng:

- Đối với số lượng ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số thuê bao 01628.502.483, số Imel: 353656/06/342057/6 bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST theo quy định.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo (chưa rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng B 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2018.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số thuê bao 01628.502.483, số Imel: 353656/06/342057/6 bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Các vật chứng trên được thu giữ theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. B.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ;
- VKSND TP.B;
- Công an TP.B;
- THADS TP.B;
- Bị cáo – NTG;
- Lưu hồ sơ.

Bùi Lan Hương